SAO Y; VĂN PHÒNG; Thời gian ký: 2024-10-17T09:37:01+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1710 /QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 17 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đường bộ, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 thánh 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ khoản 5 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 59/TTr-STP ngày 11 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đường bộ, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7 *(có Phụ lục Danh mục kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTXDGT, NCKS.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Văn Hoàn

Phụ lục

DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT ĐƯỜNG BỘ, LUẬT TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 7

(Kèm theo Quyết định số 1710 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

STT	Tên Luật	Ngày có hiệu lực của Luật	Cơ quan được giao quy định chi tiết	Nội dung giao	Cơ quan tham mưu xây dựng văn bản	Cơ quan phối hợp xây dựng văn bản	Ghi chú
1	**Luật Đường bộ**	Luật có hiệu lực thi hành từ 01/01/2025 trừ các quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 42, Điều 43, Điều 50, khoản 1 Điều 84 có hiệu lực từ 01/10/2024	Ủy ban nhân dân tỉnh	**Điều 8. Phân loại đường bộ theo cấp quản lý** …….. 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý các loại đường sau đây: b) Quy định việc quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn.	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND huyện, thành phố	
				Điều 30. Kết nối giao thông đường bộ ……. 5. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường quốc lộ đang khai thác; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác.	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND huyện, thành phố	
2	**Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ**	Luật có hiệu lực thi hành từ 01/01/2025 trừ quy định khoản 3 Điều 10 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026	Ủy ban nhân dân tỉnh	**Điều 35. Điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ** …….. 6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương.	Công an tỉnh	Sở Giao thông vận tải; các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND huyện, thành phố	

				Điều 44. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với phương tiện vận tải đường bộ trong đô thị ..... 4. Xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời phải được che phủ kín, không để rơi vãi trên đường phố và có thời gian hoạt động theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. 5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị.	Công an tỉnh	Sở Giao thông vận tải; các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND huyện, thành phố	
				Điều 47. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ ..... 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn địa phương.	Công an tỉnh	Sở Giao thông vận tải; các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND huyện, thành phố	
				Điều 48. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa ..... 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương.	Công an tỉnh	Sở Giao thông vận tải; các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND huyện, thành phố.	